TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BM TỈNH VL	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 38/2023/QĐST-HNGĐ	*BM, ngày 28 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 47/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **NTN**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Ấp Thuận Nghĩa, xã TA, thị xã BM, tỉnh VL.

- *Bị đơn:* Anh **ĐCC**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Ấp Thuận Nghĩa, xã TA, thị xã BM, tỉnh VL.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị NTNvà anh ĐCC.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị NTNvà anh ĐCC thỏa thuận giao con chung tên ĐNM, sinh ngày 20/7/2012 và ĐHM, sinh ngày 02/06/2015 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, anh C đồng ý cấp dưỡng nuôi con 2.500.000 đồng/tháng/01 người con đến khi 02 người con chung đủ 18 tuổi;

Anh C được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị NTNvà anh ĐCC không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về án phí: Chị NTN tự nguyện nộp án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 đồng (Trong đó nộp thay anh C 75.000 đồng án hôn nhân sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng). Chị NTNđược khấu trừ vào biên lai thu tạm ứng án phí số 0013171 ngày 20/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã BM. Vậy chị N và anh C đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh VL;
- VKSND thị xã BM;
- Chi cục THA DS thị xã BM;
- UBND xã TA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NTLT